

Ban hành kèm theo Thông tư số
20/2018/TT-BTNMT, ngày 08/11/2018 của Bộ
Tài nguyên và Môi trường

**DIỆN TÍCH BIỂN ĐƯỢC ĐO VẼ
BẢN ĐỒ ĐỊA CHẤT KHOÁNG SẢN**

Đơn vị báo cáo: Tổng cục
Biển và Hải đảo Việt Nam

Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Kế
hoạch - Tài chính

[illegible]

Ngày...tháng...năm...

Người lập biểu

Người kiểm tra biểu

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên)

(ký, họ tên)

(Ký, đóng dấu, họ tên)

Biểu số: 0701/BTNMT. Diện tích biển được đo vẽ bản đồ địa chất khoáng sản

1. Phạm vi thống kê

Thống kê diện tích biển được đo vẽ bản đồ địa chất khoáng sản theo từng loại tỷ lệ bản đồ (1/10.000, 1/25.000, 1/50.000, 1/100.000, 1/200.000, 1/500.000) trong năm và lũy kế đến ngày 31/12 năm báo cáo.

2. Cách ghi biểu

Cột B: ghi tên các vùng biển

Các cột 1, 2, 3, 4, 5, 6: ghi diện tích biển được đo vẽ bản đồ địa chất khoáng sản theo từng loại tỷ lệ bản đồ (1/10.000, 1/25.000, 1/50.000, 1/100.000, 1/200.000, 1/500.000) trong năm báo cáo;

Các cột 7, 8, 9, 10, 11, 12: ghi diện tích biển được đo vẽ bản đồ địa chất khoáng sản theo từng loại tỷ lệ bản đồ (1/10.000, 1/25.000, 1/50.000, 1/100.000, 1/200.000, 1/500.000) lũy kế đến ngày 31/12 năm báo cáo.

3. Nguồn số liệu

Các đề án, dự án đo vẽ bản đồ địa chất khoáng sản biển được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nộp lưu trữ.

